CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN

Số: 37 /TB-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 19 tháng 04 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v: Sửa đổi, bổ sung tài liệu họp

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan;
- Căn cứ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty đã công bố ngày 31/03/2024;

Hội đồng quản trị Công ty thông báo tới Quý vị cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty thường niên 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:

1. Sửa đổi tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029:

1.1. Sửa đổi một số nội dung của Dự thảo Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2023 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029:

➢ Nội dung tại Phần thứ II. Mục **"2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2024
1	Doanh thu (0 VAT)	Tỷ đồng	**701**
2	Kim ngạch XK	Triệu USD	**14**
3	Tổng SL sợi quy chuẩn	Tấn	**11.128**
-	*Nồi cọc*	*Tấn*	***9.305***
-	*OE*	*Tấn*	***1.223***
-	*Đậu xe*	*Tấn*	***600***
4	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	**16**
5	Nộp ngân sách	Tuân thủ đúng quy định của Nhà nước	
6	TNBQ cho NLĐ	Đồng/người/tháng	**10.800.000**
7	Phấn đấu cổ tức đạt	%	**0**

Những năm tiếp theo, nhiệm kỳ 2024 đến năm 2029, tiếp tục phấn đấu thực hiện các mục tiêu trên và phấn đấu thực hiện tăng trưởng các chỉ tiêu chủ yếu từ 5-15 % mỗi năm."

➢ Sửa đổi thành nội dung: "**2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu	So sánh thực hiện năm 2023
1	Doanh thu (0 VAT)	Tỷ đồng	**773**	100%
2	Kim ngạch XK	Triệu USD	**10**	136%
3	Tổng SL sợi quy chuẩn	Tấn	**11.128**	138%
-	*Nồi cọc*	*Tấn*	***9.520***	*134%*
-	*OE*	*Tấn*	***1.517***	*150%*
-	*Đậu xe*	*Tấn*	***891***	*177%*
4	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	**4.5**	-
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	Tuân thủ đúng quy định của Nhà nước	
6	TNBQ cho NLĐ	Đồng/người/tháng	**10.800.000**	123%
7	Phấn đấu cổ tức đạt	%		

Những năm tiếp theo, nhiệm kỳ 2024 đến năm 2029, tiếp tục phấn đấu thực hiện các mục tiêu trên và phấn đấu thực hiện tăng trưởng các chỉ tiêu chủ yếu trên 5% mỗi năm"

1.2. Sửa đổi một số nội dung của Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 – 2023; nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029:

➢ Nội dung tại Phần II. Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2024 - 2029:

"(...) Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2024
1	Doanh thu (0 VAT)	Tỷ đồng	**701**
2	Kim ngạch XK	Triệu USD	**14**
3	Tổng SL sợi quy chuẩn	Tấn	**11.128**
-	*Nồi cọc*	*Tấn*	***9.305***
-	*OE*	*Tấn*	***1.223***
-	*Đậu xe*	*Tấn*	***600***
4	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	**16**
5	Nộp ngân sách	Tuân thủ đúng quy định của Nhà nước	
6	TNBQ cho NLĐ	Đồng/người/tháng	**10.800.000**
7	Phấn đấu cổ tức đạt	%	**0**

(...)".

➢ Sửa đổi thành: "Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024: Theo nội dung tại phần II. 2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024 tại Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2023 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029 thông qua."

1.3. Sửa đổi một số nội dung của Báo cáo hoạt động BKS năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2023 và nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029:

➢ Nội dung tại mục B phần "III. Một số chỉ tiêu đánh giá năng lực, hiệu quả của Công ty:

3	**Khả năng sinh lời:**	**Năm 2023**
	- Thu nhập cổ phiếu thường (EPS)	0

Bảng các chỉ tiêu trên phản ánh tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

(...) - Thu nhập cổ phiếu thường (EPS): 442 đồng. (...)."

➢ Sửa đổi thành: "III. Một số chỉ tiêu đánh giá năng lực, hiệu quả của Công ty:

3	**Khả năng sinh lời:**	**Năm 2023**
	- Thu nhập cổ phiếu thường (EPS)	-9.064

Bảng các chỉ tiêu trên phản ánh tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

(...) - Thu nhập cổ phiếu thường (EPS): - 9.064 đồng. (...)."

2. Bổ sung tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty:

Có tờ trình kèm sửa đổi Điều lệ công ty kèm theo.

Trân trọng!

Tài liệu gửi kèm:

- *Dự thảo Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, nhiệm kỳ 2019-2023; mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024-2029;*
- *Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2023; nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024 – 2029 số 35/BC-ĐHĐCĐ ngày 18 /4/2024;*
- *Báo cáo ban kiểm soát 2023, nhiệm kỳ 2019-2023, nhiệm vụ 2024, nhiệm kỳ 2024 – 2029 số 34/BC-BKS ngày 18 /4/2024.*
- *Tờ trình sửa đổi điều lệ công ty số 36/TTr-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2024.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900324817 - C.T.C.P CÔNG TY CP DỆT - MAY HOÀNG THỊ LOAN TP. VINH-T. NGHỆ AN

Ngô Văn Thanh

CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /BC-HĐQT	*Vinh, ngày tháng 4 năm 2024*

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, và mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, Nhiệm kỳ 2024 - 2029.

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Nhiệm kỳ 2024 - 2029)

A. Phần thứ nhất - Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018

I. Đặc điểm tình hình:

Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan hoạt động theo mô hình và Điều lệ Công ty cổ phần, cơ chế Công ty mẹ - con trong hệ thống Tổng Công ty CP Dệt may Hà Nội từ tháng 1/2006 - 4/2020. Từ tháng 5/2020 Tổng Công ty CP Dệt may Hà Nội thoái toàn bộ vốn, trở thành công ty 100% vốn của tư nhân.

Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan trên cơ sở nền tảng đất đai, nhà xưởng, kết cấu hạ tầng kỹ thuật thuộc Nhà máy Sợi Vinh cũ, đã có lịch sử gần 40 năm, qua các giai đoạn đầu tư những năm qua, hiện có quy mô sợi nồi cọc 58.704 cọc sợi; 1.792 hộp sợi OE và 1.080 cọc sợi xe, với năng lực sản xuất xấp xỉ 11.840 tấn sợi các loại/năm.

Năm 2019 - 2024, tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, chưa có tiền lệ: căng thẳng chiến tranh thương mại Mỹ - Trung từ cuối năm 2018 đến năm 2020, đại dịch covid19 kéo dài từ đầu năm 2020 – cuối năm 2021, chiến tranh Nga – Ucraina bắt đầu từ 02/2022 đến nay và xung đột vũ trang giữa Israel và Palestin tại dải Gaza, làm lạm phát kéo dài và dẫn đến nguy cơ suy thoái các nền kinh tế lớn trên thế giới.

Thị trường sợi xuất khẩu bị ảnh hưởng nghiêm trọng do sức mua giảm, tồn kho tăng có thời điểm lên đến hơn 02 tháng sản xuất.

Trong bối cảnh đó, Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

1. Thuận lợi:

- Nguyên liệu bông xơ đầy đủ, kịp thời; Mặt hàng ổn định, ít chuyển đổi.
- Đầu tư mới 7 máy con của hàng Lashkmi thay cho 16 máy con RC cũ từ tháng 7/2023.
- Hội đồng quản trị triển khai nhiều giải pháp phù hợp nhằm giảm tác động tiêu cực của thị trường chung đến hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

2. Khó khăn:

- Giá bông xơ biến động bất thường, tăng cao vào các tháng cuối năm. Trong khi giá sợi không theo kịp giá bông, xơ. Trong năm 2023 giá sợi giảm rất sâu, nhu cầu thị trường giảm thấp, việc chào bán hàng gặp nhiều khó khăn, sợi tồn kho tăng cao, công ty phải sản xuất hạn chế hầu hết các tháng trong năm.
- Thị trường xuất khẩu chủ yếu là Ai Cập giảm nhu cầu kỷ lục do lạm phát tăng cao.
- Thiết bị cũ còn nhiều, không đồng bộ nên chất lượng sợi ở mức trung bình, chưa đủ điều kiện tiếp cận các thị trường cao cấp, khó tính.
- Áp lực cân đối Tài chính phục vụ cho hoạt động SXKD và đầu tư cho quý 3 và quý 4/2023 gặp rất nhiều khó khăn do tiêu thụ chậm, tồn kho tăng lên.
- Lãi suất ngân hàng không ngừng tăng. Tỷ giá đồng USD/VND tăng cao đặc biệt là các tháng đầu năm, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Lực lượng lao động biến động nhiều, do xu hướng cạnh tranh về lao động tăng cao, ngày càng khó tuyển dụng lao động.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nghị quyết nhiệm kỳ 2019 - 2023:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD:

a. Năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ KH 2023	Kết quả thực hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2023		
				Thực hiện 2023	So sánh KH 2023 (%)	So sánh 2022 (%)
1	**Tổng doanh thu (0 VAT)** Trong đó kim ngạch XK	Triệu đồng Triệu USD	972 24,4	780 7,3	80 30	110 68
2	**Tổng sản lượng sợi quy chuẩn** *Trong đó: - Sợi đơn nồi cọc* *- Sợi đơn OE* *- Sợi xe*	Tấn	**11.442** *9.484* 1.522 436	**8.629** *7.117* 1.008 504	75 75 66 116	93 94 83 106
3	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	Triệu đồng	16	(50)		
4	**Nộp ngân sách**	Triệu đồng	Tuân thủ đúng quy định của Nhà nước			
5	**Thu nhập BQ/người/tháng**	1000 đồng	9,8	8,8	90	99
6	**Chi trả cổ tức**	%	-	-	-	-

- Các chỉ tiêu hầu hết không đạt được trong năm 2023.

b. Nhiệm kỳ 2019 - 2023:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ KH 2019-2023	Kết quả thực hiện NQ ĐHĐCĐ 2019 -2023		
				Thực hiện 2019-2023	So sánh KH (%)	
1	**Tổng doanh thu (0 VAT)** Trong đó kim ngạch XK	Triệu đồng Triệu USD	4.204 99,1	3.714 67,6	88 68	
2	**Tổng sản lượng sợi qui chuẩn BQ**	Tấn	65.747	52.469	80	
3	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	Triệu đồng	75	(30)		
4	**Nộp ngân sách**	Triệu đồng	Tuân thủ đúng quy định của Nhà nước			
5	**Thu nhập BQ/người/tháng**	1000 đồng	8,34	8,38	100	
6	**Chi trả cổ tức**	%	-	-	-	

2. Về thực hiện chương trình đầu tư chiều sâu và nâng cấp sản xuất.

Tính từ năm 2019 đến nay công tác đầu tư đã thực hiện được như sau:

- Năm 2021: đầu tư 7 máy con Jingwei, 02 máy ống, 03 máy nén khí, tổng chi phí: 32.3 tỷ đồng.

- Năm 2023: đầu tư 7 máy con Lashkmi thay thế 16 máy con RC cũ, tổng chi phí: 28.5 tỷ đồng.

3. Về đời sống xã hội - an ninh trật tự:

- Năm 2023, công ty đã nỗ lực duy trì việc làm cho người lao động, với mức thu nhập bình quân 8.800.000 đồng/người/tháng, bằng 89% so với năm 2022. Từ năm 2019 - 2023: BQ thu nhập tăng từ 6.950.000đ lên 8.800.000 đồng/người/tháng, bình quân mỗi năm tăng gần 5%. Đặc biệt năm 2021: thu nhập BQ đạt 10.500.000 đồng/người/tháng.
- Công ty cũng đã luôn quan tâm giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho NLĐ như tiền lương, thưởng, lễ tết; Thực hiện tốt chế độ BHXH-YT-TN và bảo hiểm 24/24.
- Chăm lo công tác chăm sóc sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, hỗ trợ học phí cho các cháu, con Người lao động trong Công ty đi học ở Trường Mầm non Công ty.
- Công tác ATVSLĐ, PCCN thường xuyên được đặc biệt quan tâm. Lãnh đạo các đơn vị cùng với Công đoàn đã thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra nhắc nhở người lao động nêu cao ý thức chấp hành các quy trình, quy định về ATVSLĐ, PCCN.
- Trong năm 2023 và 5 năm qua, tình hình chung của Công ty ổn định, đảm bảo ổn định chính trị, an ninh, trật tự, an toàn người và tài sản của Công ty.

4. Về công tác Tài chính:

Năm 2023 tình hình tài chính gặp rất nhiều khó khăn, sợi từ quý 4/2022 đến hết năm 2023 tiêu thụ chậm, dư nợ lớn.

Mặt khác, do phải thực hiện dự án đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ để duy trì và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm với tổng mức hơn 28.5 tỷ đồng nên Công ty gặp áp lực lớn về tài chính.

Do vậy, để đáp ứng nguồn vốn cho đầu tư tăng trưởng cũng như SXKD, Công ty đã chủ động mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng tiềm năng; cập nhật kịp thời tình hình biến động tỷ giá, vận dụng linh hoạt việc vay VNĐ và USD sao cho hiệu quả nhất; nỗ lực tìm nhiều giải pháp để đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguồn tài chính phục vụ SXKD và đầu tư, giải quyết kịp thời tiền lương, tiền thưởng và các chế độ bảo hiểm, an sinh xã hội cho NLĐ.

(Các chỉ tiêu về tài chính có Báo cáo Tài chính kèm theo).

III. Những giải pháp chính đã triển khai trong công tác quản trị Công ty của HĐQT và CQĐH Công ty trong năm 2023:

1. Công tác quản trị kinh doanh:

- Tập trung khai thác, phát triển, mở rộng thị trường mới.
- Chú trọng duy trì các khách hàng truyền thống nội địa và mở rộng thị trường nội địa trong thời điểm sức mua thị trường xuất khẩu giảm sâu, bảo đảm đơn hàng duy trì sản xuất 70 – 80% năng lực, hạn chế lên xuống chuyền.
- Tuy nhiên, thị trường sợi biến động xấu, giá giảm sâu, sức tiêu thụ thị trường xuất khẩu chủ lực giảm kỷ lục làm lượng sợi tồn kho tăng cao.

2. Công tác quản trị sản xuất sợi:

- Cơ quan điều hành thường xuyên chỉ đạo, điều hành, duy trì nề nếp công tác quản trị sản xuất theo chuỗi từ nhu cầu của thị trường, khách hàng đến kế hoạch sản xuất và cung ứng đầu vào. Công tác phối kết hợp giữa các phòng ban và các nhà máy sợi luôn kịp thời nhằm bảo đảm tiến độ, hạn chế lên xuống chuyền bất hợp lý, giảm thiểu hao phí trong SX. Giảm và dừng sản xuất các mặt hàng chỉ số cao, mặt hàng không hiệu quả, tập trung sản xuất các mặt hàng chỉ số thấp để gia tăng sản lượng và giảm chi phí sản xuất.
- Coi trọng công tác quản lý chất lượng từ nguyên liệu đầu vào đến các hoạt động SX trên chuyền. Thường xuyên nghiên cứu tính toán cân đối phương án pha trộn nguyên liệu hợp lý vừa bảo đảm ổn định chất lượng vừa tiết giảm chi phí. Kiểm soát chặt chẽ các hao phí hàng ngày để có biện pháp xử lý kịp thời. Thực hiện công tác kiểm kê hàng tháng nghiêm túc, tỉ mỉ từ đó đánh giá đúng hiệu quả SXKD.

3. Công tác quản trị nguồn nhân lực:

- Trong năm Công ty đã bổ nhiệm, bố trí một số cán bộ nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả bộ máy quản lý. Tổ chức thi nâng cấp nâng bậc nghiêm túc, đạt kết quả tốt. Đến cuối năm 2023 tổng số lao động trong toàn Công ty là 416 người, trong đó lao động nữ chiếm gần 66.2%, 100% lao động đều đã qua đào tạo. Lao động cuối năm đã giảm 58 người so với đầu năm.
- Đảm bảo tiền lương thu nhập đạt 89% kế hoạch và chế độ chính sách, an sinh xã hội cho NLĐ đảm bảo 100% đúng theo quy định của Pháp luật.
- Đã từng bước tăng lương theo lộ trình cho công nhân công nghệ: tăng 5.3% hệ số lương, tăng 14% phụ cấp ca đêm (lên 40%) và tăng mức thưởng chuyên cần khi tăng ca từ 3 công trở lên, trách nhiệm cho Trưởng công đoạn các Nhà máy.

4. Công tác quản trị Tài chính:

- Công ty mở rộng quan hệ tín dụng với các Ngân hàng, đảm bảo đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển.
- Linh hoạt cân đối tỷ trọng vốn vay giữa VND và USD để giảm thiểu rủi ro do biến động tỷ giá USD.
- Tích cực thương thảo với các nhà cung cấp tín dụng giảm lãi suất và các mức phí góp phần tiết giảm chi phí tài chính. Tập trung chỉ đạo, điều hành công tác kiểm soát giá cả đầu vào, đầu ra và việc thực hiện chi phí khoán của các Nhà máy.

4. Một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản trị Công ty:

- **Về kinh doanh và thị trường**:

+ Việc khai thác mở rộng thị trường mới còn hạn chế. Công tác bán hàng còn bị động, chưa tiếp cận khách hàng hiệu quả.
+ Sợi xuất khẩu còn phụ thuộc vào thị trường Ai Cập chiếm 60% còn lại là một số thị trường nhỏ lẻ khác. Đối với thị trường Ai Cập thủ tục thanh toán chậm, phương thức thanh toán còn tiềm ẩn rủi ro.

- **Về quản trị sản xuất**:

Chất lượng của các dòng sợi đang SX hiện nay đang ở mức trung bình. Với chất lượng như vậy chỉ tiêu thụ được ở các thị trường tầm trung, không thâm nhập được vào các thị trường khó tính như Hàn Quốc, Nhật Bản…

B. Phần thứ hai - Mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 và Nhiệm kỳ 2024 - 2029

Năm 2024 tình hình kinh tế thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, nhất là sự biến động giá cả đầu vào, đầu ra. Giá điện, xăng dầu, lương tối thiểu vùng, chi phí BHXH-YT-TN tăng… ảnh hưởng lớn đến chi phí, giá thành sản phẩm. Trong bối cảnh đó HĐQT trình ĐHĐCĐ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

I. Mục tiêu năm 2024:

1. Giữ vững và phát triển sản xuất, kinh doanh, đi đôi với việc bảo toàn và phát triển vốn, triệt để tiết kiệm, bảo đảm SXKD đạt lợi nhuận KH, đạt mức tăng trưởng các chỉ tiêu chủ yếu trên 5%. Thực hiện dự án đầu tư theo lộ trình vừa bảo đảm tiến độ theo kế hoạch với hiệu quả cao nhất. Hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ đối với Nhà nước và quyền lợi các cổ đông.
2. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn; xây dựng và thực hiện văn hoá doanh nghiệp làm nền tảng và động lực cho sự phát triển Công ty. Xây dựng môi trường làm việc và sinh hoạt lành mạnh, an toàn, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội. Giữ gìn cảnh quan môi trường Công ty luôn xanh, sạch, đẹp.
3. Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Thực hiện dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy định của Công ty, đúng pháp luật Nhà nước.

4. Toàn thể các cổ đông, CBNV và người lao động đồng thuận, đoàn kết phấn đấu xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững, xứng danh với vinh dự Công ty mang tên Thân mẫu Bác Hồ.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu	So sánh thực hiện năm 2023
1	Doanh thu (0 VAT)	Tỷ đồng	**773**	100%
2	Kim ngạch XK	Triệu USD	**10**	136%
3	Tổng SL sợi quy chuẩn	Tấn	**11.128**	138%
-	*Nồi cọc*	*Tấn*	***9.520***	*134%*
-	*OE*	*Tấn*	***1.517***	*150%*
-	*Đậu xe*	*Tấn*	***891***	*177%*
4	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	**4.5**	-
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	Tuân thủ đúng quy định của Nhà nước	
6	TNBQ cho NLĐ	Đồng/người/tháng	**10.800.000**	**123%**
7	Phấn đấu cổ tức đạt	%		

Những năm tiếp theo, nhiệm kỳ 2024 đến năm 2029, tiếp tục phấn đấu thực hiện các mục tiêu trên và phấn đấu thực hiện tăng trưởng các chỉ tiêu chủ yếu trên 5 % mỗi năm.

III. Chiến lược đầu tư 2024 - 2029:

(Nội dung chi tiết có Tờ trình đầu tư kèm theo).

IV. Các giải pháp chính cần thực hiện trong năm 2024:

Để đạt được các chỉ tiêu đề ra, cần phải thực hiện quyết liệt các giải pháp sau:

1. Giải pháp về quản trị nguồn nhân lực:

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, định biên theo hướng tinh gọn, trực tuyến hơn.
- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát sửa đổi bổ sung một số nội dung trong các quy định, quy chế về tuyển dụng, đào tạo, tiền lương, thu nhập, chế độ chính sách phù hợp với điều kiện thực tế Công ty và quy định của Nhà nước nhằm ổn định, thu hút người lao động.
- Thường xuyên chăm lo cải thiện điều kiện, môi trường làm việc, chăm sóc sức khỏe cho người lao động.
- Tiếp tục đổi mới, linh hoạt trong công tác tuyển dụng, đào tạo, đảm bảo đủ lao động cho SXKD của Công ty.
- Thực hiện Văn hóa doanh nghiệp, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp.

2. Giải pháp về quản trị kinh doanh, mở rộng thị trường

- Tập trung duy trì thị trường, khách hàng, bạn hàng truyền thống trong và ngoài nước. Tìm kiếm, mở rộng thị trường ra nhiều khu vực. Đánh giá, phân loại thị trường, khách hàng để thiết lập, xây dựng các bạn hàng có tiềm năng phù hợp với năng lực, thế mạnh đối với các mặt hàng sợi của Công ty, kiên quyết loại bỏ các đơn hàng nhỏ lẻ, không hiệu quả. Chào, tìm kiếm thị trường, khách hàng tiêu thụ sợi CVC, mặt hàng mới của Công ty.
- Xây dựng chiến lược và phương hướng, kế hoạch kinh doanh bền vững lâu dài. Linh hoạt chuyển đổi mặt hàng phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Tổ chức bồi dưỡng, bổ sung nhân lực cho đội ngũ bán hàng nhằm nâng cao kỹ năng, năng lực, ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao. Coi trọng công tác marketting và chăm sóc khách hàng sau bán hàng đạt hiệu quả. Điều chỉnh từng bước phương thức bán hàng kiểm soát được công nợ, rủi ro ít.

- Chủ động cung ứng nguyên phụ liệu, VTPT đầy đủ, kịp thời đúng chất lượng cho SXKD theo kế hoạch kết hợp với dự báo xu hướng thị trường.

3. Giải pháp về quản trị sản xuất:

- Triển khai đổi mới mô hình, nội dung quản trị sản xuất theo các mô hình tiến tiến trong ngành.
- Phát huy tối đa năng lực thiết bị dây chuyền nồi cọc sau đầu tư chiều sâu năm 2023 để gia tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, giảm chi phí sản xuất. Tập trung sản xuất sợi CVC đáp ứng các yêu cầu của thị trường, khách hàng.
- Thực hiện duy trì các định mức KTKT trong năm 2024 so với thực hiện năm 2023.
- Cân đối dây chuyền sợi nồi cọc phân luồng 2 dòng chất lượng sợi khác nhau một dòng mức trung bình như hiện nay để duy trì tiêu thụ ở các thị trường tầm trung hiện nay, một dòng chất lượng cao hơn để xâm nhập các thị trường cao cấp, khó tính, có giá bán cao hơn.
- Cân đối lại cơ cấu các mặt hàng phù hợp với năng lực thiết bị và nhu cầu thị trường. Hạ thấp chỉ số bình quân để gia tăng sản lượng, giảm chi phí sản xuất.
- Tập trung cao cho công tác chăm sóc, tu sửa, bảo trì bảo dưỡng thiết bị, quản lý công nghệ, thao tác, định mức để ổn định và nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả.
- Công tác ATVSLĐ, PCCC, VSCN, sắp xếp mặt bằng, gian máy cần được tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên.

4. Giải pháp về quản trị Tài chính:

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, cân đối đủ vốn và kịp thời cho SXKD, chi trả cho người lao động và đầu tư theo kế hoạch.
- Mở rộng quan hệ tín dụng để tìm đối tác có lợi nhất khi vay vốn. Trong dài hạn xây dựng các phương án tăng nguồn vốn chủ sở hữu để giảm bớt tình trạng mất cân đối tài chính của Công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí, giá cả đầu vào, đầu ra để đảm bảo SXKD có hiệu quả cao nhất.

5. Một số nhiệm vụ khác:

Thường xuyên quan tâm củng cố khối đoàn kết, bảo đảm sự đồng thuận trong toàn Công ty, tiếp tục xây dựng Văn hoá doanh nghiệp Halotexco. Chăm lo công tác ANQP, đời sống, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an ninh, an toàn lao động, PCCN... trong Công ty, hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ đối vớiNhà nước, cổ đông và người lao động.

Kính thưa quý vị cổ đông!

Tại Đại hội này, HĐQT đề nghị và kêu gọi Quý vị Cổ đông, phát huy tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm cao, tập trung thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến hết sức xây dựng, để năm 2024 và Nhiệm kỳ 2024 - 2029 đạt kết quả tốt hơn. Phấn đấu đưa Công ty CP Dệt May Hoàng Thị Loan chúng ta vượt qua những khó khăn thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra, tiếp tục phát triển bền vững, xứng đáng với vinh dự mang tên Thân mẫu Bác Hồ.

Trên cơ sở Quyết nghị của Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hoá thành các Nghị quyết, đồng thời chỉ đạo, giám sát Cơ quan điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội năm 2024 và những năm tiếp theo.

Xin kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể quý vị cổ đông mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành công. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 33 /BC-ĐHĐCĐ	*Vinh, ngày 18 tháng 04 năm 2024*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2019 - 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024, NHIỆM KỲ 2024 - 2029

Trân trọng kính trình Đại hội!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, hôm nay chúng ta tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, nhiệm kỳ 2024-2029. Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo tới quý vị Cổ đông hoạt động của HĐQT từ nhiệm kỳ 2019-2024 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 - 2024:

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2019 - 2024

1. Đặc điểm tình hình:

a. Tình hình chung:

Nhiệm kỳ 2019 – 2024 của Hội đồng quản trị Công ty diễn ra trong bối cảnh: kinh tế, chính trị Thế giới có nhiều biến động khó lường:

- Từ đầu năm 2019, căng thẳng chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cũng gây ảnh hưởng nặng nề đến thị trường, giá cả đầu vào, đầu ra. Đối với Công ty, giá bông xơ biến động tăng nhưng giá sợi không tăng, hoặc tăng không kịp với biến động đầu vào; thị trường sợi xuất khẩu, trong nước cũng bị ảnh hưởng, sức mua giảm, tồn kho tăng cao.
- Đại dịch Covid19 kéo dài từ cuối năm 2019 đến năm 2021 làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu;
- Sau Covid19, các nền kinh tế lớn trên thế giới đứng trước nguy cơ suy thoái, lạm phát tăng cao. Tỷ giá ngoại tệ so với VNĐ cũng biến động mạnh, trong khi Công ty đang phải dùng nguồn vay bằng ngoại tệ là chủ yếu, làm chi phí tài chính tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu qủa SXKD.
- Từ tháng 02/2022 đến nay cuộc xung đột Nga - Ucraina diễn ra và ngày càng leo thang căng thẳng, lan rộng thành cuộc đối đầu quân sự - kinh tế - chính trị giữa 1 bên là Nga –1 bên là Mỹ và các nước EU;
- Từ tháng 10/2023, chiến tranh tại Dải Gaza - Biên giới Palestin và Israel làm an ninh chính trị tại khu vực Biển Đỏ ngày càng phức tạp, dẫn tới việc tăng giá sốc cước đường vận tải biển từ Châu Á đến Ai Cập - thị trường xuất khẩu chủ lực của Công ty

b. Các thành viên HĐQT Công ty trong nhiệm kỳ 2019 - 2024:

- Tháng 4/2019 tại ĐHĐCĐ Nhiệm kỳ (2019-2024) đó bầu ra HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm các ông (bà) sau đây:

+ Ông Trần Hữu Phong - PTGĐ VNC, UV HĐQT Hanosimex làm Chủ tịch HĐQT.
+ Ông Hồ Lê Hùng - Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dệt May Hoàng Thị Loan đại diện phần vốn Tổng Công ty (10.58%) – làm TV HĐQT.

+ Ông Nguyễn Tô Cảnh – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dệt May Hoàng Thị Loan, đại diện phần vốn trên 10 % của các cổ đông là Người lao động – làm TV HĐQT.

Tại phiên họp thứ nhất HĐQT đó bầu ông Nguyễn Song Hải giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty.

- Đại hội ĐCĐ năm 2020 diễn ra vào ngày 29/04/2020, Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội thoái toàn bộ vốn tại Công ty CP Dệt May Hoàng Thị Loan. Ông Trần Hữu Phong – Chủ tịch HĐQT, ông Hồ Lê Hùng – Tổng Giám đốc xin từ nhiệm do yêu cầu công tác của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

  Tại Đại hội đã bầu 05 thành viên HĐQT mới là các ông (bà) sau đây:

  + Ông Ngô Văn Thanh
  + Ông Phan Văn Trang
  + Ông Nguyễn Du
  + Ông Ngô Việt Hậu
  + Ông Nguyễn Thanh Tân
- Đại hội ĐCĐ năm 2021, ông Nguyễn Thanh Tân xin từ nhiệm do chuyển công tác, ĐHĐCĐ bầu ông Phan Minh Đức – Trưởng phòng Kinh doanh XNK – Công ty CP Sợi Bảo Long – làm thành viên HĐQT.
- Cho đến cuối nhiệm kỳ, HĐQT Công ty CP Dệt May Hoàng Thị Loan có 5 thành viên:

1. Ông Ngô Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT – có tỷ lệ cổ phần nắm giữ 12,22% tổng số CP.
2. Ông Phan Văn Trang - TV HĐQT - có tỷ lệ cổ phần nắm giữ 15,59% tổng số CP.
3. Ông Nguyễn Du - TV HĐQT - có tỷ lệ cổ phần nắm giữ 6,10% tổng số CP.
4. Ông Ngô Việt Hậu - TV HĐQT - có tỷ lệ cổ phần nắm giữ 0% tổng số CP.
5. Ông Phan Minh Đức - TV HĐQT - có tỷ lệ cổ phần nắm giữ 12,90% tổng số CP.

Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, HĐQT cũng đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy năng lực, đoàn kết, đồng thuận thực hiện chức trách nhiệm vụ quản lý và phát triển Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐđã đề ra.

2. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2023:

- Ngay từ đầu nhiệm kỳ HĐQT đã phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng thành viên theo từng lĩnh vực, từng mảng công việc; HĐQT Công ty đã triển khai các hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế phân công, phân cấp giữa HĐQT và cơ quan điều hành Công ty; thông qua quy chế hoạt động của BKS, đảm bảo cơ sở Pháp lý và sự thuận lợi trong quá trình quản lý, điều hành, giám sát hoạt động SXKD của Công ty....
- Trong nhiệm kỳ: HĐQT đã tổ chức 66 phiên họp để quyết định các vấn đề quan trọng và chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động SXKD, trong mỗi phiên họp, các thành viên HĐQT đã thể hiện năng lực, tinh thần trách nhiệm, dân chủ, thẳng thắn thảo luận, phân tích kỹ tình hình đặc điểm, những kết quả đạt được và chỉ ra những tồn tại, vướng mắc trong từng tháng, quý, năm, bổ sung các biện pháp khắc phục khó khăn, tồn tại và đưa ra các giải pháp chính thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới. Các cuộc họp đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo yêu cầu, nguyên tắc theo điều lệ của Công ty.

- Các cuộc họp đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát; cú nhiều cuộc họp mở rộng đến CQĐH. Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã ban hành tất cả 49 Nghị quyết, 17 quyết định: Thông qua Báo cáo của cơ quan điều hành Công ty về SXKD hàng quý; năm, Báo cáo Tài chính, Báo cáo của BKS, các phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo các dự án đầu tư và một số chủ trương lớn khác… Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT. Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT luôn được cơ quan điều hành triển khai thực hiện với sự quyết tâm và nỗ lực cao, mang lại hiệu quả cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong quá trình triển khai thực hiện chức năng nhiệm vụ khi có những vấn đề đột xuất nhưng không tổ chức họp trực tiếp được, HĐQT thực hiện các cuộc họp bất thường qua email theo tình hình thực tế hoặc theo đề xuất, kiến nghị của cơ quan điều hành để giải quyết xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Nghị quyết HĐQT hàng kỳ đều đề ra và yêu cầu cơ quan điều hành tập trung công tác chỉ đạo và thực hiện các giải pháp Quản trị SXKD, đầu tư phát triển; tuân thủ các quy định của Pháp luật trong mọi hoạt động SXKD của Công ty; đảm bảo An ninh quốc phòng, trật tự an toàn trong Công ty; chăm lo đào tạo nguồn nhân lực; giải quyết hài hoà lợi ích của Nhà nước, của các nhà đầu tư và quan tâm cải thiện điều kiện làm việc và chăm lo đời sống cho Người lao động…đã góp phần cho Công ty duy trì hoạt động ổn định và có bước phát triển trong Nhiệm kỳ qua *(qua báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ đã nêu)*.
- HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2019 và tình hình hoạt động thực tiễn, sự phát triển của Công ty vào năm 2020, 2021 và năm 2022.
- HĐQT đó quyết liệt chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc CQĐH thực hiện các chương trình, dự án Đầu tư hàng năm và cả nhiệm kỳ, đảm bảo cho Công ty tiếp tục duy trì được năng suất, sản lượng, chất lượng và có bước phát triển như trong Báo cáo thực hiện Nghị quyết đó nêu.
- Nhiệm kỳ 2019 - 2023, mặc dù HĐQT và cơ quan điều hành đã nỗ lực không ngừng, được sự đoàn kết, đồng thuận, đồng sức đồng lòng, nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV, người lao động, sự ủng hộ tin cậy của các cổ đông, các đối tác, bạn hàng … Tuy nhiên, trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và đặc biệt của ngành dệt may trong 4 năm của nhiệm kỳ vào các năm 2019 – 2020 và năm 2022 - 2023, các chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra, chỉ trừ duy nhất chỉ tiêu đạt kế hoạch là thu nhập bình quân đầu người.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2024 - 2029:

1. Nhanh chóng triển khai Nghị quyết, Quyết định sắp được ĐHĐCĐ Nhiệm kỳ 2024-2029 thông qua. Phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT Nhiệm kỳ mới; đề ra các Quy chế hoạt động, phối hợp…; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Cơ quan điều hành triển khai thực hiện các hoạt động SXKD, đầu tư phát triển, các giải pháp quản trị để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 và Nhiệm kỳ 2024-2029.

- **Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024**: Theo nội dung tại phần II. 2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024 tại Báo cáo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2023 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024, nhiệm kỳ 2024- 2029 thông qua.

- Những năm tiếp theo đến năm 2029, tiếp tục phấn đấu thực hiện các mục tiêu trên và phấn đấu thực hiện tăng trưởng các chỉ tiêu chủ yếu hàng năm từ 5-15 %.

2. HĐQT nêu cao tinh thần trách nhiệm, không ngừng đổi mới, duy trì chế độ làm việc và ban hành Nghị quyết định kỳ, đột xuất kịp thời, sát thực với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển của Công ty.
3. Bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm, triển khai, đôn đốc và hỗ trợ tối đa Cơ quan điều hành để thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD.
4. Phối hợp chặt chẽ giữa Đảng uỷ - HĐQT - Cơ quan Tổng Giám đốc để chỉ đạo và giải quyết các công việc của Công ty.
5. HĐQT thực hiện vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Cơ quan điều hành và các đơn vị trong Công ty đảm bảo hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, Pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty ngày càng hiệu quả, đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước, các Nhà đầu tư và Người lao động trong Công ty.

Kính thưa Quý vị Cổ đông.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ, tin cậy, ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư, các cổ đông, xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực lớn lao của CBNV, người lao động đã góp phần quan trọng vào sự phát triển và thành công của Công ty trong thời gian qua. HĐQT Công ty cũng mong muốn tiếp tục nhận sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông, người lao động trong các hoạt động của Công ty.

Tại Đại hội này kính đề nghị Quý vị cổ đông bằng trách nhiệm và quyền hạn của mình hãy đóng góp những ý kiến xây dựng để HĐQT nhiệm kỳ tới hoạt động được tốt hơn, hiệu quả hơn. Trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị Đại biểu, các cổ đông lời chúc sức khoẻ hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900324811 - C.T.C.P
CÔNG TY CP DỆT - MAY HOÀNG THỊ LOAN
TP. VINH - T. NGHỆ AN

Ngô Văn Thanh

CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*
	----------o0o----------
Số: 34/BC-BKS	*TP Vinh, ngày 18 tháng 4 năm 2024*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024, NHIỆM KỲ 2024-2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội khóa 14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Dệt May Hoàng Thị Loan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về đánh giá công tác quản lý điều hành của Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan và kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2023 như sau:

A. Hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, tình hình thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính hàng năm. Xem xét báo cáo tài chính năm 2023 đã được soát xét, kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính.
- Xem xét việc cân đối vốn, tình hình dự trữ tồn kho, mua nguyên liệu vật liệu; tình hình quản lý chi phí.

B. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Căn cứ vào các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, tình hình thực hiện của năm 2023 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ KH 2023	Kết quả thực hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2023		
				Thực hiện 2023	So sánh KH 2023 (%)	So sánh 2022 (%)
1	**Tổng sản lượng sợi quy chuẩn**		**11.442**	**8.629**	75	93
	Trong đó: - Sợi đơn nồi cọc	Tấn	*9.484* 1.522	*7.117* 1.008	75	94

	- Sợi đơn OE *- Sợi xe*		436	504	66 116	83 106
2	**Tổng doanh thu (0 VAT)** Trong đó kim ngạch XK	Triệu đồng Triệu USD	972 24,4	780 7,3	80 30	110 68
3	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	Triệu đồng	16	(50)		
4	**Thu nhập BQ/người/tháng**	1000 đồng	9,8	8,8	90	99

Nhận xét đánh giá chung:

1. Sản xuất kinh doanh:

Tổng sản lượng sản xuất năm 2023 được 8629 tấn chỉ đạt 75% so với kế hoạch đề ra và chỉ đạt 93% với năm 2022

2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 đạt 780 tỷ đồng tăng 10% so với năm 2022 tuy nhiên chỉ đạt 80% so với kế hoạch đề ra của năm 2023. Trong đó

+ Doanh thu bán hàng hóa: 336 tỷ
+ Doanh thu bán thành phẩm: 438 tỷ
+ Doanh thu cung cấp dịch vụ và doanh thu khác: 6 tỷ

Như vậy doanh thu bán thành phẩm chỉ chiếm 56% tổng doanh thu, số lượng còn lại chủ yếu từ các hoạt động mua bán thương mại khác

3. Lợi nhuận.

Năm 2023, công ty lỗ 49, 9 tỷ không đạt chỉ tiêu đề ra.

4. Công tác lao động:

- Số lượng lao động biến động giảm do việc làm không được ổn định, đầu năm 445 lao động, cuối năm còn 416 lao động. Công ty đã thực hiện điều chỉnh tiền lương cấp bậc công việc cho công nhân công nghệ (tăng 5% lương cấp bậc công việc), điều chỉnh tăng chế độ thưởng chuyên cần, điều chỉnh tiền lương làm việc vào ban đêm để giữ chân lao động và thu hút lao động mới.
- Mặc dù kết quả SXKD không đạt như mong đợi, phải khống chế số ngày công làm việc trong tháng tuy nhiên Công ty luôn cố gắng cải thiện điều kiện làm việc, các chế độ ngày lễ Công ty vẫn duy trì như hàng năm cho người lao động, thưởng tháng 13 mức 1.3 tháng lương bình quân.
- Thu nhập bình quân người lao động trong năm 2023 là: 8,8 triệu đồng/người/tháng.

II. Kiểm tra giám sát tình hình tài chính:

1. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023: *ĐVT: 1.000.000 đồng*

CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2022	SO SÁNH	
			Tuyệt đối	%
		1	3=1-2	4=1/2
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**447.609**	**436.200**	**11.409**	**103%**
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**303.661**	**266.098**	**37.563**	**114%**
a. Tiền và các khoản tương đương tiền	49.645	24.188	25.457	205%
b. Đầu tư tài chính ngắn hạn	24.050	15.825	8.225	152%
c. Các khoản phải thu ngắn hạn	57.125	44.985	12.140	127%
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	*49.120*	*42.963*	*6.157*	*114%*
d. Hàng tồn kho	170.439	176.406	-5.966	97%
e. Tài sản ngắn hạn khác	2.402	4.694	(2.292)	51%

B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**143.948**	**170.102**	**-26.155**	**85%**
a. Tài sản cố định	140.108	136.742	3.366	102%
b. Đầu tư tài chính dài hạn	200	31.300	-31.100	1%
c. Tài sản dài hạn khác	3.309	2.060	1.250	161%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**447.609**	**436.200**	**11.409**	**103%**
C. NỢ PHẢI TRẢ	**393.134**	**331.934**	**61.201**	**118%**
a. Nợ ngắn hạn	313.441	259.760	53.681	121%
Phải trả người bán ngắn hạn	18.448	10.836	7.613	170%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	210.433	142.590	67.843	148%
6. Phải trả ngắn hạn khác	73.370	97.482	-24.111	75%
b. Nợ dài hạn	79.693	72.173	7.520	110%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	60.193	67.358	-7.165	89%
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**54.474**	**104.266**	**-49.792**	**52%**
a. Vốn chủ sở hữu	**54.474**	**104.266**	**-49.792**	**52%**
Vốn góp của chủ sở hữu	55.000	55.000	0	100%
Thặng dư vốn cổ phần	14.905	14.905	0	100%
Quỹ đầu tư phát triển	28.015	28.015	0	100%
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	6.408	4.026	2.382	159%
- LNST chưa phân phối kỳ này	-49.854	2.321	-52.174	-2.148%

1.1. Hàng tồn kho:

ĐVT: 1.000.000 đồng

NỘI DUNG	31/12/2023	01/01/2023	CHÊNH LỆCH	
			GIÁ TRỊ	%
Nguyên liệu, vật liệu	37.743	44.052	-6.309	86%
Công cụ, dụng cụ	169	207	-38	82%
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	8.032	4.074	3.958	197%
Thành phẩm	126.522	147.085	-20.564	86%
Hàng hóa	240	240	0	100%
Hàng gửi đi bán	775	775	0	100%
Cộng	**173.481**	**196.435**	-22.953	88%

Giá trị hàng tồn kho giảm 196,4 tỷ đồng xuống còn 173,4 tỷ đồng là:

- Thành phẩm giảm 20,6 tỷ đồng so với đầu năm do nhà máy giảm sản lượng sản xuất dẫn đến giảm sản lượng tồn kho.
- Nguyên liệu, vật liệu giảm 6,3 tỷ so với đầu năm do lượng nguyên liệu bông, xơ tồn kho giảm
- Trong năm hoàn nhập khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với là 16,9 tỷ đồng do giá bông xơ nguyên liệu thế giới tăng

1.2. Nợ phải trả: Tại ngày 31/12/2023 tăng 61,2 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do:

- Các khoản Nợ ngắn hạn tăng 53,7 tỷ đồng
- Nợ dài hạn tăng: 7,5 tỷ đồng.

1.3. Vốn Chủ sở hữu: giảm 49,8 tỷ đồng là do lỗ của kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

2 . Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: 1.000.000 đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2022	SO SÁNH	
			Tuyệt đối	%
1	*2*	*3*	*4*	*5*
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**780.824**	**704.033**	**76.791**	**111%**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	210		210	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**780.614**	**704.033**	**76.581**	**111%**
4. Giá vốn hàng bán	773.786	**644.136**	**129.650**	**120%**
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	**6.828**	**59.897**	**-53.069**	**11%**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4.796	**4.862**	**-66**	**99%**
7. Chi phí tài chính	28.559	**23.609**	**4.950**	**121%**
- Trong đó: Chi phí lãi vay	*20.314*	*14.450*	*5.864*	*141%*
8. Chi phí bán hàng	14.298	25.663	-11.365	56%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.999	15.389	2.610	117%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**-49.231**	**98**	**-49.329**	
11. Thu nhập khác	40	1.965	-1.925	2%
12. Chi phí khác	662	142	519,80769	466%
13. Lợi nhuận khác	**-622**	**2.823**	**-3.445**	**-22%**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**-49.854**	**2.926**	**-52.780**	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành		600	-600	0%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			0	
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**-49.854**	**2.320**	**-52.174**	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**-9064**	**422**		

- Doanh thu năm 2023 tăng 76,9 tỷ so với năm 2022 nguyên nhân:
  + Doanh thu bán hàng hóa tăng 141,1 tỷ
  + Doanh thu bán hàng thành phẩm giảm 65,1 tỷ do giá sợi giảm mạnh so với năm 2022
- Giá vốn hàng bán tăng 129,6 tỷ đồng do giá bông xơ tăng biến động bất thường, đồng thời thị trường đầu ra gặp khó, tồn kho cao bắt buộc công ty giảm sản lượng bằng 70 % sản lượng đẩy tải kéo theo chi phí cố định trên 1kg thành phẩm tăng cao, đẩy chi phí giá thành trên 1kg thành phẩm tăng
- Chi phí hoạt động tài chính tăng 5,8 tỷ đồng trong đó :
  + Chi phí lãi vay ngân hàng tăng 5,8 tỷ đồng, do Công ty tăng vay nợ ngắn hạn 67,8 tỷ đồng, giảm vay nợ dài hạn 7,1 tỷ đồng soi với đầu năm.
  + Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 5.8 tỷ đồng.
  + Dự phòng tổn thất đầu tư 1,1 tỷ đồng đây là phần trích lập dự phòng tổn thất của phần vốn góp vào Công ty cổ phần May Halotexco Nghệ An
  + Chi phí tài chính khác: 2,7 tỷ đồng chủ yếu là chi phí UPAS các khoản vay mua nguyên liệu.
- Chi phí bán hàng: giảm 11,3 tỷ đồng so với năm 2022 (tương ứng giảm 56%) do sản lượng tiêu thụ của năm 2023 giảm, đồng thời cũng cho thấy Công ty đang tiết giảm các chi phí trong điều kiện khó khăn.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2,6 tỷ đồng chủ yếu do:
  + Chi phí lương nhân viên giảm: 658 triệu đồng.

+ Chi phí quản lý khác tăng: 3,2 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2023: Công ty lỗ 49,8 tỷ đồng do:
  + Giá vốn hàng bán tăng, tỷ lệ tăng của giá vốn hàng bán tăng nhanh hơn tỷ lệ tăng doanh thu
  + Chi phí lãi vay tăng do Công ty tăng vay nợ.

III. Một số chỉ tiêu đánh giá năng lực, hiệu quả của Công ty.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	**Cơ cấu tài sản, Cơ cấu nguồn vốn**						
1.1	Cơ cấu tài sản:						
	- Tài sản cố định / Tổng tài sản	%	44%	50%	43%	39%	32%
	- Tài sản lưu động / Tổng tài sản	%	55%	49%	57%	61%	68%
1.2	Cơ cấu nguồn vốn:						
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	91%	94%	70%	76%	88%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	9%	6%	16%	24%	12%
	- Nợ phải trả / Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	9,7	16,95	2,37	3,18	7,22
2	**Khả năng thanh toán:**						
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0,03	0,05	0,21	1,027	0,97
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,31	0,26	0,65	0,35	0,43
3	**Khả năng sinh lời:**						
	- Tỷ suất danh lợi / Tổng doanh thu (ROS)	%	-3%	-4%	7%	0%	-6,4%
	- Tỷ suất sinh lợi / Tổng tài sản (ROA)	%	-8%	-6%	16%	1%	-11,1%
	- Tỷ suất sinh lợi / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-89%	-113%	103%	2%	-91,5%
	- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS)	đồng	-8.276	-4.925	12.130	422	-9.064
	- Giá trị sổ sách (BV)	tỷ đồng	34.357	16.129	102.419	104.266	54.474
	- Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu (BVPS)	đồng	9.388	4.407	18.622	18.958	9.904
4	**Hệ số thanh toán lãi vay**	**%**	**-150%**	**-108%**	**374%**	**100%**	**-72%**
5	**Hiệu quả hoạt động:**						
	- Vòng quay hàng tồn kho		3,85	4,86	7,84	5,72	4,50
	- Hiệu suất sử dụng TSCĐ		2,15	1,55	2,51	2,05	2,28
6	**Chỉ số DAR (Tổng nợ / Tổng TS)**	**%**	**91%**	**94%**	**70%**	**76%**	**88%**

Bảng các chỉ tiêu trên phản ánh tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

- Về cơ cấu tài sản: Tài sản cố định chiếm 32% Tổng tài sản, tài sản lưu động chiếm 68% tổng tài sản.
- Về cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả chiếm 88% tổng nguồn vốn, trong khi đó Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 12% và Nợ phải trả gấp 7,2 lần Nguồn vốn chủ sở hữu. năm 2023 công ty gặp khó khăn do thị trường kém, kinh doanh lỗ, công ty phải vay thêm tiền để duy trì hoạt động kinh doanh

- Về cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả chiếm 88% tổng nguồn vốn, trong khi đó Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 12% và Nợ phải trả gấp 7,2 lần Nguồn vốn chủ sở hữu. năm 2023 công ty gặp khó khăn do thị trường kém, kinh doanh lỗ, công ty phải vay thêm tiền để duy trì hoạt động kinh doanh
- Khả năng thanh toán hiện thời 0,97 phản ánh khả năng thanh toán của Doanh nghiệp bình thường, tuy nhiên việc luân chuyển hàng tồn kho chậm hơn đang là vấn đề có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của DN.
- Khả năng thanh toán nhanh là 0,43 lần, tăng so với năm 2022
- Giá trị sổ sách cho một cổ phiếu (BVPS): 9.904 đồng/CP.
- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS): -9.064 đồng/CP

C. Kết quả việc kiểm tra, giám sát năm 2023:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc luôn chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐQT và nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ do HĐQT và ĐHĐCĐ giao.
- Báo cáo tài chính kiểm toán 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý kết quả hoạt động kinh doanh, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt nam.

D. Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2024

- Tiếp tục thực hiện việc giám sát hoạt động của HĐQT.
- Kiểm tra hoạt động của cơ quan điều hành.
- Kiểm tra tính xác thực báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, xin báo cáo Đại hội cổ đông. Rất mong sự góp ý chân thành của Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Kính chúc sức khỏe các Quý vị cổ đông, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin chân thành cảm ơn!

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 2900324[illegible] C.T.C.P CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN TP.VINH - NGHỆ AN

Nguyễn Thành Quyên

CÔNG TY CP DỆT MAY
HOÀNG THỊ LOAN

Số: 36 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------oOo----------
Vinh, ngày 18 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH
SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Căn cứ pháp lý:
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực từ 01/01/2021;
- Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ 2024-2029 thông qua việc sửa đổi nội dung tại khoản 1 Điều 6 Điều lệ của Công ty ban hành ngày lần thứ 10 vào 16/08/2021 như sau:

NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ CÔNG TY 16/08/2021	ĐIỀU CHỈNH
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	1. Vào ngày thông qua điều lệ này, vốn điều lệ của Công ty là: 55.000.000.000 (năm mươi lăm tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ được chia thành 5.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000đồng/cổ phần. Tất cả các cổ phần do công ty phát hành đều là cổ phần phổ thông.	**Sửa đổi Khoản 1 thành:** 1. Vốn điều lệ Công ty theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư.

Kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua.

Trân trọng!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900324811 - C.T.C.P
CÔNG TY CP DỆT - MAY HOÀNG THỊ LOAN
TP. VINH-T.NGHỆ AN

Ngô Văn Thanh